

Số: /BC-SNN

Cao Bằng, ngày 20 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2017 - 2021

Thực hiện Công văn số 727-CV/BTGTU ngày 07/7/2022 của Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ về việc đề nghị cung cấp tài liệu phục vụ hội nghị BCV thường kỳ tháng 8/2022, Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo kết quả thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2017 – 2021 như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2017-2021

I. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH

1. Vai trò chỉ đạo, lãnh đạo, điều hành của các cấp, các ngành

- Thực hiện Nghị quyết số 100/2015/QH13 của Quốc hội và Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, tỉnh đã thành lập Ban chỉ đạo các chương trình MTQG các cấp. Đồng thời, kiện toàn bộ máy tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo các cấp tổ chức quản lý và triển khai Chương trình.

- Rút kinh nghiệm của giai đoạn trước, trong giai đoạn 2017-2021 tỉnh đã nhanh chóng đẩy mạnh công tác chỉ đạo thực hiện và chú trọng nâng cao chất lượng các nội dung của chương trình. Trước đây chủ yếu tập trung vào cơ sở hạ tầng thì trong giai đoạn 2017-2021 đã chuyển sang thực hiện các nội dung trọng tâm, tác động trực tiếp đến đời sống sinh hoạt và sản xuất của người dân như: Phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, bảo vệ và cải tạo cảnh quan môi trường, bảo tồn và phát triển văn hóa, phát triển du lịch nông thôn, triển khai Chương trình OCOP...

- BCD các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh đã tập trung chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ mới:

+ Cụ thể hóa Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh (Quyết định số 618/QĐ-UBND ngày 05/5/2017); ban hành quy trình hồ sơ, thủ tục xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới đảm bảo khách quan, sát với thực tế của tỉnh.

+ Ban hành đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Trong đó, tập trung chỉ đạo thực hiện các chương trình đề án, kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp. Tổ chức thực hiện chương trình

mỗi xã một sản phẩm; phát triển ngành nghề, làng nghề nông thôn; nông nghiệp thông minh... để tạo ra sản phẩm hàng hóa có giá trị cao, cải thiện nâng cao thu nhập của người dân nông thôn.

+ Ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, chỉ đạo các địa phương xây dựng xã nông thôn mới nâng cao đối với các xã đã đạt chuẩn và tiến tới xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu.

+ Ban hành bộ tiêu chí thôn nông thôn mới, xây dựng kế hoạch và tích cực triển khai đề án hỗ trợ thôn, bản của các xã đặc biệt khó khăn khu vực biên giới xây dựng nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững.

+ Chỉ đạo xây dựng các đề án khoa học công nghệ gắn với xây dựng nông thôn mới.

+ Chỉ đạo các huyện tập trung nguồn lực hỗ trợ các xã dưới 5 tiêu chí. Đến hết năm 2018, tỉnh không còn xã dưới 5 tiêu chí.

- Năm 2021, là năm đầu giai đoạn mới thực hiện Chương trình, giai đoạn năm năm 2021-2025. Mặc dù Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 chưa được Chính phủ phê duyệt nhưng BCĐ thực hiện các Chương trình MTQG tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới trong năm 2021 theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại công văn số 394/BNN-VPĐP, ngày 19 tháng 01 năm 2021 về việc tiếp tục thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới năm 2021.

2. Ban hành các cơ chế, chính sách và văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình

- Trên cơ sở Quyết định số 1600/QĐ-TTg, ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 656/KH-UBND, ngày 15/3/2017 thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, Quyết định số 618/QĐ-UBND, ngày 05/5/2017 ban hành Bộ tiêu chí nông thôn mới tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2017-2020; Quyết định số 371/QĐ-UBND, ngày 04/4/2019 ban hành Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2019-2020; Quyết định số 376/QĐ-UBND, ngày 05/4/2019 ban hành Bộ tiêu chí thôn đạt chuẩn nông thôn mới của các xã đặc biệt khó khăn khu vực biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2019-2020...

- Phê duyệt danh sách 25 xã phấn đấu thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2017 – 2020 tại Quyết định số 668/QĐ-UBND, ngày 12/5/2017, để tập trung nguồn lực đầu tư cho các xã điểm đạt chuẩn nông thôn mới, đạt mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

- Huy động tối đa nguồn lực cho xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017-2021: Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND, ngày 14/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành về thực hiện các Chương trình MTQG tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2016-2020. Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ

vốn NSTW và tỷ lệ vốn đối ứng của NSDP thực hiện các Chương trình các MTQG; huy động, vận động các nguồn lực để thực hiện chương trình.

- Quy định cơ chế thực hiện đầu tư công trình đặc thù theo Nghị định 161/2016/NĐ-CP, ngày 02/12/2016 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng tại Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND, ngày 10/8/2017; cơ chế hỗ trợ xi măng để phát triển hạ tầng nông thôn...

- Ban hành một số chính sách thúc đẩy, khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn: Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND, ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh về chính sách đặc thù hỗ trợ doanh nghiệp, HTX đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 28/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2018 về Phê duyệt chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh...

- Hệ thống khung pháp lý và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tương đối đầy đủ, kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương chủ động triển khai thực hiện.

- Năm 2021, là năm chuyển tiếp giai đoạn năm năm 2021-2025 thực hiện Chương trình; cơ chế chính sách mới chưa ban hành. UBND tỉnh Cao Bằng đã ban hành Công văn số 89/UBND-KT, ngày 15 tháng 01 năm 2021 về việc thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2021; ban hành kế hoạch số 2863/KH-UBND, ngày 21 tháng 10 năm 2021 về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Cao Bằng năm 2021, chỉ đạo UBND các huyện, thành phố cân đối, bố trí kinh phí từ các nguồn vốn ngân sách năm 2021 và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác hỗ trợ các xã thực hiện xây dựng nông thôn mới theo các chế độ, chính sách hiện hành, chủ động tổ chức triển khai chương trình NTM đảm bảo đạt mục tiêu kế hoạch của tỉnh đề ra.

- VPĐP tỉnh đã có công văn đề nghị các huyện, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn các xã chủ động xác định nhu cầu và xây dựng kế hoạch thực hiện để đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và giảm các xã dưới 10 tiêu chí trong giai đoạn 2021-2025, chủ động triển khai các chỉ tiêu, tiêu chí để, cần ít nguồn lực để đầu tư thực hiện trước.

3. Xây dựng đồng bộ hệ thống bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình

- Giai đoạn 2016-2020, thành lập BCĐ thực hiện các Chương trình MTQG cấp tỉnh, cấp huyện; cấp xã thành lập 01 Ban Quản lý thực hiện các Chương trình MTQG. Tổ chức bộ máy chỉ đạo thực hiện chương trình được thành lập và kiện toàn theo quy định tại Quyết định số 41/QĐ-TTg, ngày 10/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình MTQG.

- Bộ máy giúp việc Ban Chỉ đạo các cấp được thành lập thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Quyết định số 1920/QĐ-TTg, ngày 05/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Văn phòng Điều phối nông thôn mới các cấp, cụ thể như sau:

- Văn phòng Điều phối NTM cấp tỉnh gồm 9 người: Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT làm Chánh Văn phòng; Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn làm Phó Chánh Văn phòng, có 04 cán bộ chuyên trách và 03 cán bộ kiêm nhiệm, công chức, viên chức Văn phòng thuộc biên chế của Sở Nông nghiệp và PTNT. Văn phòng Điều phối NTM cấp tỉnh đặt tại Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp huyện, thành phố gồm: Phó Chủ tịch UBND huyện làm Chánh Văn phòng; Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT, Trưởng phòng Kinh tế thành phố làm Phó Chánh Văn phòng; mỗi huyện bố trí từ 3-5 cán bộ kiêm nhiệm.

- Đối với cấp xã không có biên chế công chức chuyên trách về xây dựng nông thôn mới chủ yếu là công chức văn phòng hoặc địa chính kiêm nhiệm.

- Việc thống nhất quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Văn phòng Điều phối nông thôn mới các cấp theo quy định của Thủ tướng Chính phủ đã hình thành và củng cố bộ máy giúp việc cho BCĐ thực hiện Chương trình các cấp, từng bước chuyên nghiệp hơn, hiệu quả hơn; với chức năng nhiệm vụ của Văn phòng điều phối các cấp đã tham mưu cho BCĐ thực hiện các nội dung của Chương trình và phối hợp với các sở, ngành, huyện, thành phố trong công tác xây dựng kế hoạch, cụ thể các cơ chế chính sách, phân bổ sử dụng nguồn lực, rà soát, hướng dẫn đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí,...

- Năm 2021, bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới các cấp được tiếp tục duy trì và kiện toàn theo quy định tại Quyết định số 41/QĐ-TTg, ngày 10/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành quy chế quản lý, điều hành thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Hệ thống Văn phòng Điều phối các cấp tiếp tục hoạt động và được kiện toàn kịp thời đảm bảo việc chỉ đạo, điều hành thực hiện Chương trình.

4. Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác xây dựng NTM các cấp

Từ năm 2017-2021, toàn tỉnh đã tổ chức đào tạo, tập huấn được 117 lớp với 7.505 lượt người tham gia. Tài liệu tập huấn theo đúng nội dung Chương trình khung của Trung ương đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt tại Quyết định số 4072/QĐ-BNN-VPĐP, ngày 15/10/2016, đồng thời, tập huấn một số chuyên đề chuyên môn như hướng dẫn lập dự án, quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng nông thôn mới theo Quyết định số 1385/QĐ-TTg, ngày 21/10/2018 về hỗ trợ thôn, bản, ấp của các xã đặc biệt khó khăn xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2018 - 2020; Bộ tiêu chí thôn đạt chuẩn nông thôn mới của các xã đặc biệt khó khăn khu vực biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2019 - 2020; thực hiện hướng dẫn đề án kế hoạch liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp cho cán bộ quản lý và các hộ sản xuất và các văn bản, hướng dẫn của tỉnh.

- Hỗ trợ kinh phí để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng gần 1.000 lượt cán bộ, công chức cấp xã về quản lý nhà nước, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, kỹ năng nghiệp vụ chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã, chức danh Văn

hóa - xã hội cấp xã (lĩnh vực Văn hóa, Thể thao), chức danh Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường cấp xã (lĩnh vực Địa chính).

- Các lớp đào tạo đã cung cấp các kiến thức cơ bản về cơ chế, chính sách, quy trình triển khai thực hiện Chương trình trong giai đoạn 2016-2020, đồng thời trang bị thêm cho cán bộ xây dựng NTM ở cơ sở những kỹ năng về xây dựng, lập kế hoạch, kỹ năng tuyên truyền, vận động cộng đồng dân cư. Từ đó nhiều địa phương đã có những cách làm hay, sáng tạo, huy động được nguồn lực, tổ chức thực hiện các nội dung của chương trình hiệu quả. Tuy nhiên, việc tổ chức cho đội ngũ cán bộ xây dựng nông thôn mới tham gia các cuộc tham quan, học hỏi kinh nghiệm, cách làm hay, sáng tạo tại các mô hình điển hình về xây dựng nông thôn mới trong và ngoài tỉnh còn hạn chế.

- Năm 2021, không có kinh phí hỗ trợ thực hiện nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp.

5. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về xây dựng nông thôn mới

a) Truyền thông về xây dựng nông thôn mới.

- Truyền thông là một giải pháp quan trọng để chỉ đạo thực hiện Chương trình, ngay từ khi có các văn bản triển khai, hướng dẫn của Trung ương, căn cứ theo tình hình thực tế của Cao Bằng đã xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động xây dựng nông thôn mới với sự tham gia của mọi cấp, ngành, đoàn thể, nhằm truyền tải một cách sâu sắc, thiết thực nhất những chủ trương của Đảng, chính sách của nhà nước về xây dựng NTM tới mọi tầng lớp nhân dân. Các hình thức tuyên truyền ngày càng phong phú, đa dạng góp phần hiệu quả vào thực hiện các mục tiêu của Chương trình. Tuyên truyền thông qua các hội thảo, hội nghị các cấp, cuộc họp, buổi họp, sinh hoạt của thôn, xóm. Trong 5 năm đã tổ chức Hội nghị tuyên truyền nông thôn mới các cấp được 1.589 cuộc, với 62.613 lượt người tham gia.

- Tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng: Báo Cao Bằng đã đăng tải trên 1.000 tin, bài, ảnh, clip về chương trình xây dựng nông thôn mới, tuyên truyền các điển hình tiên tiến, gương "Người tốt, việc tốt" trong thực hiện phong trào thi đua, đã có trên 500 lượt tập thể, cá nhân được nêu gương trên các ấn phẩm của Báo Cao Bằng. Đài Phát thanh - Truyền hình Cao Bằng đã tăng cường thời lượng phát sóng, đăng tải tin bài thông qua các chuyên trang, chuyên đề, các phóng sự về nông thôn mới như: Nông thôn mới, diện mạo mới, sức sống mới, gương người tốt việc tốt... đến nay đài đã thực hiện được trên 300 chuyên mục với trên 2.200 tin và trên 200 bài, phóng sự, 120 chuyên mục; thực hiện chuyên mục "Nông nghiệp, nông dân, nông thôn" mỗi tuần 1 số (15 phút/số) phát sóng thứ 7 hằng tuần trên cả sóng phát thanh và truyền hình.

- Tuyên truyền qua hình thức trực quan: Tại các địa phương hệ thống pano, băng zôn, khẩu hiệu về xây dựng nông thôn mới, những nội dung các công việc của hộ gia đình, xóm, xã...được triển khai rộng rãi. Trong giai đoạn 2017-2021, tỉnh đã duy trì cụm pano truyền truyền khổ lớn tại tuyến huyện, 743 biển hiệu về nội dung công việc hộ gia đình, xóm, xã.

- Qua công tác tuyên truyền vận động của cả hệ thống chính trị về Chương trình MTQG xây dựng NTM mọi tầng lớp nhân dân đã nhận thức sâu sắc và ý thức được công cuộc xây dựng quê hương mới là quá trình lâu dài, lấy người dân làm chủ thể theo phương châm “dân biết, dân cần, dân làm, dân hưởng thụ”. Do vậy, Chương trình đã được đông đảo người dân đồng tình hưởng ứng: Nhân dân đã hiến trên 610.000 m² đất, hơn 443 nghìn ngày công lao động, hàng ngàn m³ nguyên liệu đất đá, cát sỏi, xi măng... để xây dựng đường làng, ngõ xóm, xây dựng nhà văn hoá thôn, xóm, kiên cố hoá công trình thuỷ lợi, nước sạch, nhà vệ sinh, cơ sở vật chất y tế, văn hoá, giáo dục... tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất và đời sống sinh hoạt của nhân dân. Nhiều mô hình sản xuất hàng hóa, nâng cao thu nhập, phù hợp với chương trình tái cơ cấu nông nghiệp.

- Tuy nhiên, bên cạnh các kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại hạn chế như: Công tác tuyên truyền, huy động các nguồn lực để xây dựng nông thôn mới và phát huy nội lực trong nhân dân kết quả chưa đồng đều; tại một số địa phương, cơ sở chưa thu hút nhân dân tham gia một cách tự giác và tích cực; một số mô hình cách làm hay chưa được nhân rộng...

b) Triển khai các phong trào

- Hưởng ứng phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” do Thủ tướng Chính phủ phát động, UBND tỉnh Cao Bằng đã ban hành Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua “Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới”.

- Các phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh từ khi triển khai đã nhận được sự ủng hộ, tham gia nhiệt tình của các cấp, các ngành và toàn thể nhân dân; việc tổ chức các phong trào được triển khai rộng khắp với nhiều nội dung phù hợp, sát với thực tế của từng địa phương, góp phần tạo sự chuyển biến trong phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Ủy ban MTTQ tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội đã triển khai thực hiện các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”, phong trào “Tuổi trẻ chung tay xây dựng nông thôn mới”... đã thu hút sự tham gia tích cực của đông đảo các tầng lớp nhân dân, đã có trên 5.500 hoạt động của đoàn viên, thanh niên các cấp trong tham gia xây dựng nông thôn mới, huy động 600.000 ngày công lao động với sự tham gia của trên 500.000 lượt đoàn viên thanh niên; tu sửa trên 450 km đường giao thông nông thôn; nạo vét hơn 250 km kênh mương; duy trì 223 tuyến đường thanh niên - phụ nữ xanh - sạch - đẹp, 58 tuyến mương thanh niên - nông dân tự quản, hỗ trợ 62 nhà nhân ái, hỗ trợ trên 1.500 hộ di rời chuồng trại ra khỏi gầm sàn nhà...

- Qua các đợt phát động và triển khai các phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới đã tạo động lực cho cán bộ và nhân dân thi đua thực hiện lập thành tích trong xây dựng nông thôn mới, làm cơ sở để chọn các cá nhân, tập thể điển hình động viên, khen thưởng: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã tặng Bằng khen cho 15 xã đạt chuẩn nông thôn mới, có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2020; biểu dương 02 tập thể và 01 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào “Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới” nhân dịp Kỷ niệm 70 năm ngày

Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho 05 tập thể và 05 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (Khóa X) về Nông nghiệp, nông dân, nông thôn giai đoạn 2008 - 2018; Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho xã Đào Ngạn, huyện Hà Quảng và ông Triệu Văn Chòi, Bí thư Đảng ủy xã Ca Thành, huyện Nguyên Bình có thành tích trong thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

- Tại Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới cả nước giai đoạn 2010-2020, Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho 01 tập thể và 03 cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua "Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới". Tại hội nghị tổng kết 10 năm của tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 37 tập thể, 27 cá nhân và hộ gia đình.

6. Giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình

Từ khi bắt đầu triển khai, Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới hàng năm đều được sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan Trung ương và của tỉnh như: Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ban chỉ đạo Trung ương, Văn phòng Điều phối Trung ương; Tỉnh ủy Cao Bằng, Hội đồng nhân dân tỉnh, qua kiểm tra đã đánh giá và chỉ đạo kịp thời thực hiện Chương trình nông thôn mới đạt hiệu quả hơn.

a) Ở cấp tỉnh:

- Hàng năm, Ban Chỉ đạo tỉnh đều xây dựng kế hoạch kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Chương trình đối với Ban chỉ đạo các huyện, thành phố để kịp thời hướng dẫn tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tiến hành kiểm tra tiến độ chất lượng đề án quy hoạch, đề án xây dựng nông thôn mới tại địa bàn xã. Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện của các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới hàng năm và giai đoạn, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Gắn trách nhiệm hỗ trợ các xã xây dựng nông thôn mới cho các sở, ngành, các đơn vị, nhằm tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra giám sát đối với các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới hàng năm, các xã khó khăn. Kết quả các xã điểm xây dựng nông thôn mới đạt chuẩn nông thôn mới theo kế hoạch đề ra và hoàn thành mục tiêu đến hết năm 2018 không còn xã dưới 5 tiêu chí. Trong đó, nhiều đơn vị đã thực hiện tốt như: Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Ngân hàng chính sách xã hội – chi nhánh tỉnh Cao Bằng, Liên hiệp các hội Khoa học – Kỹ thuật; Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính, Sở Xây dựng,... những việc làm cụ thể của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã từng bước giúp đỡ các xã tháo gỡ những khó khăn, từng bước hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

- Công tác kiểm tra, thẩm định, đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới được thực hiện theo đúng hướng dẫn của Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới và trình tự thủ tục quy định của Thủ tướng Chính phủ và thông tư của Bộ Nông nghiệp và PTNT và hướng dẫn chỉ đạo của tỉnh, đảm bảo khách quan, công khai, dân chủ, có ý kiến tham gia của các tổ chức đoàn thể các cấp và sự hài lòng của người dân.

b) Ở địa phương: Ban Chỉ đạo của nhiều huyện, thành phố đã chủ động ban hành kế hoạch và phân công địa bàn kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Chương trình ở cơ sở. Thông qua kết quả kiểm tra, nhiều địa phương đã kịp thời có những giải pháp tháo gỡ khó khăn cho cơ sở; phát hiện những cách làm sáng tạo, những mô hình hiệu quả để nhân rộng trên địa bàn; đồng thời có biện pháp quyết liệt xử lý những sai phạm trong phân bổ nguồn lực, khắc phục tiêu chí khó giữ vững đôi với xã đã được công nhận đạt chuẩn nhưng có biểu hiện “chững lại”, chậm khắc phục những tồn tại.

7. Thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)

- Chương trình OCOP được thực hiện theo Quyết định số 490/QĐ-TTg, ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018 - 2020. Trọng tâm của chương trình OCOP là phát triển sản phẩm nông nghiệp, phi nông nghiệp, dịch vụ có lợi thế ở mỗi địa phương theo chuỗi giá trị, do các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, các làng nghề, các hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh làm chủ thể thực hiện; Nhà nước đóng vai trò kiến tạo, ban hành khung pháp lý và cơ chế, chính sách để hỗ trợ thực hiện. Thông qua việc phát triển sản xuất tại khu vực nông thôn, góp phần thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn hợp lý, bảo vệ môi trường và bảo tồn những giá trị truyền thống tốt đẹp của nông thôn.

- Đối với tỉnh Cao Bằng, bắt đầu triển khai thực hiện chương trình OCOP từ năm 2019, xác định Chương trình OCOP là chương trình Phát triển kinh tế quan trọng trong việc thúc đẩy sản xuất các sản phẩm truyền thống, dịch vụ có lợi thế, đạt tiêu chuẩn, có khả năng cạnh tranh trên thị trường, góp phần phát triển kinh tế nông thôn của tỉnh Cao Bằng. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2112/QĐ-UBND, ngày 22/11/2019 phê duyệt đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Cao Bằng. Sau 02 năm triển khai thực hiện chương trình (2020 - 2021), toàn tỉnh đã có 58 sản phẩm của 43 chủ thể (18 HTX, 10 doanh nghiệp, 15 hộ kinh doanh) được phê duyệt đạt sản phẩm OCOP cấp tỉnh (55 sản phẩm được xếp hạng 3 sao và 03 sản phẩm xếp hạng 4 sao). Trong đó có: 41 sản phẩm thuộc ngành thực phẩm, 07 sản phẩm thuộc ngành đồ uống, 07 sản phẩm thuộc ngành thủ công mỹ nghệ; 03 sản phẩm thuộc ngành dịch vụ du lịch nông thôn.

- Các sản phẩm OCOP đều đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm; có mẫu mã, bao bì đa dạng và thân thiện với môi trường, phù hợp yêu cầu của thị trường, được nhiều khách hàng tại các tỉnh, thành trong cả nước biết đến, tin dùng và đánh giá cao. Hiện nay, nhiều sản phẩm đã có mặt tại một số chuỗi siêu thị và đại lý, cửa hàng bán lẻ tại thị trường trong và ngoài tỉnh và có thị trường tiêu thụ ổn định như: Sản phẩm Lạp sườn, Thịt xông khói của HTX Tâm Hòa; Sản phẩm Miến dong Tân Việt Á của HTX nông sản Tân Việt Á; các sản phẩm Bún khô của HTX Ba sạch Hưng Đạo; sản phẩm Thạch đen Lê Thùy của hộ kinh doanh Nông Thị Lê Thùy; sản phẩm Gạo Nếp hương Bảo Lạc, Gạo Nếp Ong Trùng Khánh... Ngoài ra một số sản phẩm đã hướng tới thị

trường xuất khẩu như: Sản phẩm Hồng trà, Lục trà của Công ty TNHH Kolia được xuất khẩu sang các nước như Trung Quốc, Đài Loan (Trung Quốc), Australia; Sản phẩm Chiếu trúc, Chiếu trúc hoạt hóa của Công ty TNHH một thành viên 668 được xuất khẩu Đài Loan (Trung Quốc) góp phần nâng cao thương hiệu, đưa sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh đến với người tiêu dùng trong và ngoài nước.

- Các doanh nghiệp, HTX, chủ thể có sản phẩm OCOP cũng đã đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại cho sản phẩm bằng hình thức đưa sản phẩm lên các sàn giao dịch thương mại điện tử như: Postmart.vn, voso.vn, shopee.vn... nhằm mở rộng quảng bá, kinh doanh giới thiệu sản phẩm đến đông đảo người dân trên cả nước.

8. Công tác quản lý, sử dụng vốn ngân sách Trung ương và huy động nguồn lực thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

Tổng vốn huy động thực hiện Chương trình giai đoạn 2017-2021 là 11.132,3 tỷ đồng. Trong đó:

- Nguồn ngân sách Trung ương: 2.397,3 tỷ đồng, chiếm 21,5%.
- Nguồn ngân sách tỉnh: 314,7 tỷ đồng, chiếm 2,8%
- Vốn lồng ghép (ngân sách địa phương): 65,15 tỷ đồng, chiếm 0,58%
- Vốn tín dụng: 8.098,32 tỷ đồng, chiếm 72,7%.
- Vốn huy động từ cộng đồng dân cư: 175 tỷ đồng, chiếm 1,5 %.
- Vốn huy động khác: 81,75 tỷ đồng, chiếm 0,7 %.

9. Kết quả đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2017-2021

Sau khi sáp nhập các huyện, xã trên địa bàn tỉnh, trong giai đoạn 2017-2021, toàn tỉnh có 15 xã hoàn thành 19/19 tiêu chí nông thôn mới, nâng tổng số xã chuẩn nông thôn mới trên toàn tỉnh là 17 xã.

- Số xã đạt 15-18 tiêu chí: 11 xã
- Số xã đạt 10-14 tiêu chí: 64 xã
- Số xã đạt 5-9 tiêu chí: 47 xã
- Bình quân đạt 11,63 tiêu chí/xã.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CHUNG ĐẠT ĐƯỢC

1. Những kết quả đạt được

- Với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, sự chung tay của các tổ chức, cá nhân, sau 5 năm triển khai thực hiện Chương trình, tỉnh Cao Bằng đã tổ chức thực hiện và đạt được những kết quả quan trọng, kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội nông thôn đã có những đổi thay vượt bậc, bộ mặt nông thôn ngày càng được đồng bộ, khang trang từng bước đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của người dân, góp phần nâng cao đời sống vật chất tinh thần của nhân dân. Đến năm 2019 toàn tỉnh đã có 20 xã đã được công nhận đạt chuẩn NTM, chiếm

11,3% trên tổng số xã, đạt 100% mục tiêu 5 năm (2016-2020) được Thủ tướng Chính phủ giao.

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh đã được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, đặc biệt là sự đồng thuận và ủng hộ mạnh mẽ của các tầng lớp nhân dân trong tỉnh;

- Công tác tuyên truyền, vận động đã đi vào chiều sâu, các phong trào thi đua, các cuộc vận động đã được Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện bằng các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch cụ thể; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội từ tỉnh đến cơ sở đã tích cực, chủ động, đổi mới phương thức tập hợp, vận động đoàn viên, hội viên, nhân dân hưởng ứng phong trào thi đua “Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới” do tỉnh phát động.

- Bộ máy tổ chức thực hiện Chương trình các cấp (tỉnh, huyện, xã) đã được thành lập, từng bước kiện toàn theo hướng dẫn của Trung ương, nhưng gọn nhẹ, chuyên nghiệp, phù hợp với đặc thù của tỉnh; các sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các phòng ban chuyên môn của huyện, thành phố đã xác định rõ trách nhiệm được giao, chủ động trong công tác chỉ đạo, điều hành và phối hợp tốt trong quá trình thực hiện.

- Giai đoạn 2017-2020, được thông báo trước vốn đầu tư công trung hạn đã tạo điều kiện thuận lợi hơn trong việc xây dựng kế hoạch và bố trí vốn hàng năm cho các địa phương để triển khai thực hiện Chương trình.

- Trên cơ sở các văn bản, cơ chế chính sách, hướng dẫn của Trung ương, tỉnh đã kịp thời cụ thể hóa, phù hợp với điều kiện của tỉnh; đã ban hành các chỉ thị, nghị quyết, kế hoạch, chương trình, đề án trong các lĩnh vực cụ thể để thực hiện Chương trình... Qua đó đã tạo điều kiện thuận lợi trong huy động nguồn lực và tổ chức quá trình thực hiện các tiêu chí nông thôn mới và không nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới

- Kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội nông thôn đã có những đổi thay vượt bậc, các dự án khi triển khai thực hiện đã từng bước phát huy tác dụng và mang lại hiệu quả, giúp người dân, đặc biệt là người nghèo có cơ hội phát triển sản xuất, kinh doanh, tự tạo việc làm và có việc làm ổn định để tăng thu nhập, ổn định cuộc sống. Bên cạnh đó, việc xây dựng các công trình giao thông, thủy lợi, y tế, nhà văn hóa... góp phần vào sự thay đổi diện mạo bộ mặt nông thôn, miền núi đã được cải thiện rõ rệt qua từng giai đoạn, đặc biệt là ở các địa bàn huyện nghèo, xã nghèo, thôn bản đặc biệt khó khăn; đời sống của người nghèo được nâng cao cả về vật chất và tinh thần, góp phần thúc đẩy việc tiếp cận của người nghèo đối với các dịch vụ xã hội cơ bản như y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch, vệ sinh và thông tin.

2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế

- Kết quả xã đạt chuẩn xây dựng nông thôn mới đến hết năm 2020 của tỉnh (11,3%) còn thấp hơn so với mặt bằng chung vùng Miền núi phía Bắc (28,60%); chất lượng đạt chuẩn và duy trì nâng cao chất lượng các tiêu chí còn nhiều hạn

chế, chưa được thực sự bền vững. Một số địa phương chủ yếu chú trọng thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng mà chưa quan tâm đúng mức đến các nội dung khác. Sự gắn kết giữa xây dựng NTM và cơ cấu lại ngành nông nghiệp chưa chặt chẽ. Kết quả thực hiện các tiêu chí NTM về thu nhập, hộ nghèo, tổ chức sản xuất đạt kết quả chưa cao; chất lượng và năng lực hoạt động của các HTX nông nghiệp còn yếu. Môi trường nông thôn đã được quan tâm nhưng các giải pháp về công tác bảo vệ, cải thiện môi trường còn nhiều hạn chế, chưa thiết thực, chưa đạt hiệu quả; chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, nông sản đã có tiến bộ nhưng chuyển biến chưa thực sự rõ nét. Cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, sản xuất hàng hóa trong lĩnh vực nông lâm nghiệp chưa xứng với tiềm năng của tỉnh.

- Địa bàn các xã vùng miền núi nhìn chung quy mô rộng, mật độ dân cư thưa thớt và phân bố rải rác, ít tập trung, do đó rất khó khăn trong đầu tư hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng giao thông, thủy lợi. Suất đầu tư công trình ở miền núi là lớn nhưng hiệu suất sử dụng ít, hơn nữa địa hình bị chia cắt nhiều bởi núi cao, suối sâu, dễ bị sạt lở, lũ quét nên cơ sở hạ tầng dễ bị hư hỏng, xuống cấp. Nhận thức của một bộ phận nhân dân còn nhiều hạn chế, còn tư tưởng trông chờ ỷ lại vào sự đầu tư, hỗ trợ từ nhà nước, chưa thực sự nỗ lực vươn lên.

- Xây dựng nông thôn mới là một Chương trình lớn, nhiều nội dung, bao quát khắp tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội vùng nông thôn, nhưng cấp trực tiếp tổ chức thực hiện là cấp xã, cán bộ phần lớn trình độ năng lực còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, còn nhiều lúng túng, trong khi sự hỗ trợ của cấp trên chưa thực sự kịp thời và hiệu quả.

- Năm 2021, là năm khởi động giai đoạn mới thực hiện Chương trình, các văn bản phê duyệt và hướng dẫn thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 đều chưa được Trung ương ban hành; nguồn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương giao muộn (Quyết định số 1379/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 02/8/2021) và không đáp ứng nhu cầu thực tế của tỉnh (Chỉ có vốn sự nghiệp trung ương giao 2.563 triệu đồng, bằng 0,29% so với vốn hỗ trợ trung ương giao năm 2020 (896.560 triệu đồng) và bằng 0,19% so với tổng nhu cầu xây dựng nông thôn mới tỉnh Cao Bằng năm 2021, không có nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ đầu tư phát triển. Vì vậy, đầu tư cho xây dựng nông thôn mới năm 2021 giảm nhiều so với các năm trước. Trong khi Cao Bằng là tỉnh miền núi nghèo, nguồn lực của tỉnh rất hạn hẹp, trong năm tỉnh đã chủ động, huy động hết khả năng hỗ trợ xây dựng nông thôn mới từ nguồn ngân sách địa phương, được hơn 80.000 triệu đồng. Hơn nữa, do phân chia địa bàn thực hiện các chương trình MTQG, do đó năm 2021, nguồn vốn Trung ương giao chỉ được hỗ trợ cho 19 xã thuộc địa bàn chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, trong khi nguồn hỗ trợ của hai Chương trình MTQG còn lại chưa được phân bổ năm 2021 (Chương trình giảm nghèo; Chương trình DTTS và miền núi).

- Khó khăn trong việc thực hiện một số tiêu chí như:

+ Tiêu chí 01 Quy hoạch: Sau khi tiến hành sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã, tỉnh Cao Bằng có 35 đơn vị xã được lập mới sau sáp nhập, cần thiết được lập

mới quy hoạch chung xây dựng xã. Bên cạnh đó, quy hoạch chung xây dựng các xã giai đoạn 2010-2020 đã hết thời hạn và cần thiết điều chỉnh và lập mới. Như vậy, quy hoạch xã nông thôn mới tất cả các xã trên địa bàn tỉnh đến thời điểm hiện tại không đạt theo quy định.

+ Tiêu chí số 5 Trường học: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học ở nhiều trường học vùng cao còn thiếu phòng học, phòng chức năng, các hạng mục phụ trợ, trang thiết bị dạy học... Các xã sau sáp nhập có số lượng trường học trên địa bàn xã tăng lên, một số xã đã đạt tiêu chí số 5 Trường học có thể trở thành không đạt do không đảm bảo tỷ lệ trường đạt chuẩn theo quy định (70% trở lên), do đó tăng nhu cầu đầu tư trường đạt chuẩn trên địa bàn xã.

+ Tiêu chí số 6 Cơ sở vật chất văn hóa: Nhà văn hóa các xóm sau sáp nhập đã không đạt tiêu chuẩn theo quy định về diện tích, về sức chứa, không đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa của người dân. Vì vậy cần được đầu tư nâng cấp để đạt tiêu chuẩn.

+ Tiêu chí số 10 Thu nhập, 11 Hộ nghèo: Đời sống của người dân còn gặp nhiều khó khăn, tập quán sản xuất, chăn nuôi của người dân còn nhỏ lẻ, manh mún; ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn hạn chế, hình thức tổ chức sản xuất đã có một số chuyển biến tích cực, song hoạt động chưa hiệu quả, nhất là trong việc sản xuất, chế biến, liên kết và tiêu thụ sản phẩm. Đặc biệt, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, nhiều lao động tại địa phương không có công ăn việc làm, thu nhập bấp bênh.

+ Tiêu chí số 17 Vệ sinh môi trường nông thôn: Một mặt do nhận thức, thói quen, phong tục tập quán (như nhốt trâu, bò, gia súc, gia cầm dưới gầm sàn nhà ở), điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn và sự tự giác tham gia bảo vệ môi trường của cộng đồng dân cư còn hạn chế, là một trong những nguyên nhân chính khiến việc triển khai tiêu chí môi trường gặp nhiều khó khăn. Chất thải khu vực nông thôn chủ yếu do các hộ gia đình tự xử lý bằng các phương pháp thủ công như đốt, chôn lấp, đổ ra các khu đất trống, chưa có đơn vị tổ chức thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải khu vực nông thôn. Mặt khác do huy động nguồn lực cho thực hiện Tiêu chí còn gặp nhiều khó khăn, vốn ngân sách nhà nước (kể cả vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác) còn thấp so với nhu cầu. Tính đặc thù của các công trình nước sạch nông thôn miền núi là: Nhỏ lẻ, phân tán, việc thu phí để duy trì công trình chưa được quan tâm đúng mức, việc quản lý vận hành, duy tu, bảo dưỡng gặp nhiều khó khăn, công trình nhanh xuống cấp.

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

Ngoài những nguyên nhân khách quan tác động như: Điều kiện tự nhiên về địa hình, biến đổi khí hậu, giá cả thị trường, dịch bệnh... còn có những nguyên nhân chủ quan là:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền về Chương trình xây dựng nông thôn mới ở một số địa phương đặc biệt là ở giai đoạn đầu chưa thực

sự được quan tâm đúng mức, chưa thể hiện hết vai trò trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch đề ra.

- Công tác tuyên truyền phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đã được quán triệt học tập trong hệ thống chính trị các cấp từ tỉnh, huyện đến xã nhưng trong quá trình thực hiện chưa được đồng bộ, chưa phát huy cao, một số người dân chưa nhận thức đầy đủ quyền lợi và trách nhiệm của mình trong xây dựng nông thôn mới.

- Nguồn lực hỗ trợ để thực hiện Chương trình còn hạn chế nên mục tiêu, mức độ hoàn thành, đáp ứng các tiêu chí theo yêu cầu bị ảnh hưởng nhất định.

- Một số địa phương chú trọng nhiều đến phát triển kết cấu hạ tầng, các nội dung về phát triển sản xuất, y tế, giáo dục, xây dựng đời sống văn hóa, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường chưa được quan tâm đúng mức nên chưa thực sự chuyển biến rõ nét.

- Năng lực cán bộ làm công tác xây dựng NTM của một số địa phương còn hạn chế, chưa thực sự chủ động trong công tác tham mưu, đề xuất triển khai thực hiện Chương trình; chất lượng hoạt động của một số Văn phòng điều phối NTM các cấp còn nhiều bất cập.

- Hiện nay, các xã miền núi vùng cao sau khi được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới sẽ thoát khỏi xã đặc biệt khó khăn và không còn được hưởng chính sách hỗ trợ như: Đóng bảo hiểm y tế, hỗ trợ tiền ăn, chi phí học tập đối với học sinh là người dân tộc thiểu số,... tuy nhiên xã đạt chuẩn nông thôn mới tại khu vực vùng cao miền núi còn đến 12% tỷ lệ hộ nghèo và một số mới thoát nghèo, điều đó ảnh hưởng đến tâm tư một bộ phận người dân tại các xã ĐBKK không muốn phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỜI GIẠN TỚI

I. MỤC TIÊU GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục triển khai Chương trình gắn với thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn, quá trình đô thị hoá, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững; thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và nông thôn mới cấp thôn, bản. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, thúc đẩy bình đẳng giới. Xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ và từng bước hiện đại, từng bước thu hẹp khoảng cách giữa nông thôn và thành thị. Bảo đảm môi trường, cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, giàu bản sắc văn hoá truyền thống, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

1) Cấp huyện: Đến hết năm 2025, toàn tỉnh có 03 đơn vị cấp huyện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới/đạt chuẩn nông thôn mới¹.

2) Cấp xã:

- Đến hết năm 2025, toàn tỉnh có 50/139 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 36% tổng số xã trên địa bàn tỉnh (tăng 33 xã so với giai đoạn 2016 – 2020). Trong đó, có 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

- Bình quân tiêu chí nông thôn mới đạt 16,44 tiêu chí/xã.

- Không còn xã đạt dưới 15 tiêu chí.

3) Cấp thôn: Đến hết năm 2025, toàn tỉnh có 30% (tương đương 370 thôn) tổng số thôn trên địa bàn tỉnh được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, 5% (tương đương 62 thôn) tổng số thôn trên địa bàn tỉnh được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

4) Thu nhập bình quân của người dân nông thôn tăng ít nhất 1,5 lần so với năm 2020.

II. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC VÀ KHẢ NĂNG HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

Dự kiến nhu cầu nguồn lực và khả năng huy động nguồn lực thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 khoảng: **26.734.494 triệu đồng**.

1. Dự kiến tổng nhu cầu vốn ngân sách khoảng 6.358.494 triệu đồng.

- Vốn Ngân sách trung ương bố trí trực tiếp để thực hiện Chương trình: 395.500 triệu đồng, chiếm 1,48% (Trong đó vốn đầu tư phát triển 332.920 triệu đồng; vốn sự nghiệp (dự kiến): 62,58 triệu đồng).

- Vốn ngân sách địa phương: Dự kiến khoảng 250.000 triệu đồng, chiếm 0,94% (Đã bao gồm cả vốn ngân sách địa phương hỗ trợ trực tiếp cho Chương trình).

- Vốn lồng ghép từ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025, các Chương trình, dự án khác thực hiện trên địa bàn nông thôn để hỗ trợ hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới: Khoảng 5.712.994 triệu đồng (chiếm 21,37%).

2. Khả năng huy động các nguồn lực khác ngoài ngân sách đầu tư thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 khoảng 20.376.000 triệu đồng.

- Tín dụng: 20.000.000 triệu đồng, (chiếm 74,81%).

- Huy động doanh nghiệp: 106.000 triệu đồng, (chiếm 0,4%).

- Huy động cộng đồng dân cư: 270.000 triệu đồng, (chiếm 1,01%).

¹ Gồm: Thành phố Cao Bằng hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, các huyện: Hòa An, Quảng Hòa đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỂ THỰC HIỆN

1. Bám sát chương trình, kế hoạch của Trung ương, Nghị quyết của Tỉnh ủy và thực tiễn của tỉnh, kết quả 10 năm thực hiện Chương trình để xây dựng chương trình, kế hoạch, lộ trình thực hiện cho giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 với quan điểm xây dựng nông thôn mới là quá trình thường xuyên, liên tục, nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân nông thôn.

2. Tiếp tục kiện toàn BCĐ các Chương trình MTQG các cấp, Trưởng Ban chỉ đạo là Chủ tịch UBND cùng cấp, củng cố kiện toàn bộ máy giúp việc BCĐ theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hoạt động hiệu quả, duy trì hệ thống văn phòng điều phối cấp tỉnh, huyện và cán bộ chuyên trách cấp xã.

3. Về cơ chế chính sách thực hiện Chương trình trong giai đoạn mới cần phải nghiên cứu cách tiếp cận mới, đi vào chiều sâu, nâng cao chất lượng, đảm bảo tính bền vững; phải rà soát, bổ sung, điều chỉnh, xây dựng chương trình, đề án cụ thể để thực hiện các tiêu chí nông thôn mới; đề xuất phương án cân đối ngân sách địa phương cùng với ngân sách Trung ương và huy động tối đa các nguồn lực khác để thực hiện Chương trình.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục triển khai sâu rộng và thiết thực Phong trào thi đua “Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới”, với nội dung, hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với điều kiện đặc thù của tỉnh, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm có ý nghĩa quyết định để triển khai thực hiện chương trình. Chú trọng phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị, xã hội trong tuyên truyền vận động các tầng lớp nhân dân chung sức xây dựng nông thôn mới.

5. Rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch cấp xã, chỉnh trang tạo diện mạo nông thôn mới đảm bảo hợp lý, hài hòa; quy hoạch khu dân cư kiểu mẫu, xây dựng quy hoạch vùng huyện đảm bảo kết nối giữa nông thôn với thành thị gắn với sản xuất hàng hóa tập trung.

6. Đẩy mạnh phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân; giảm nghèo và an sinh xã hội; hoàn thiện, nâng cao chất lượng các công trình hạ tầng nông thôn; phát triển giáo dục, y tế, văn hóa, bảo vệ môi trường; xây dựng hệ thống chính trị cơ sở, giữ vững an ninh trật tự nông thôn.

7. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát thực hiện Chương trình, đảm bảo thực hiện nghiêm túc việc xem xét thôn, xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới đảm bảo khách quan; tiếp tục phát huy vai trò giám sát phản biện xã hội về thực hiện các chủ trương, cơ chế, chính sách việc sử dụng và huy động các nguồn lực thực hiện Chương trình và sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới.

8. Quan tâm đào tạo, tăng cường bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp, nhất là ở cấp xã, thôn để nâng cao hiệu quả công tác tham mưu, đề xuất, triển khai các hoạt động sáng tạo, phù hợp với điều kiện đặc thù của từng địa phương.

Trên đây là Báo cáo Kết quả thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2017 – 2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, PTNT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thái Hà